

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 07/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 13h30 - 25/07/2026 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28207404047	Hoàng Thị Minh Châu	23/11/2004	Nghệ An	32CHT4						
2	29204759836	Cao Thị Hà	21/11/2005	Quảng Nam	32CHT4						
3	28217353350	Nguyễn Đức Hiền	29/06/2004	Bình Định	32CHT4						
4	28217353761	Võ Quang Nguyên Hòa	21/06/2004	Thừa Thiên Huế	32CHT4						
5	28217330322	Nguyễn Đức Hưng	05/12/2004	Đà Nẵng	32CHT4						
6	28207403331	Nguyễn Vũ Thiên Kim	10/01/2004	Cà Mau	32CHT4						
7	28217354956	Nguyễn Hoàng Lâm	29/11/2003	Đà Nẵng	32CHT4						
8	28207400281	Đoàn Thị Thùy Linh	09/01/2004	Nam Định	32CHT4						
9	28207336594	Trần Ngọc Yến Nhi	09/07/2004	Hà Nội	32CHT4						
10	29206520126	Lê Thị Ngọc Nhi	01/06/2005	Đà Nẵng	32CHT4						
11	28217305676	Nguyễn Lê Hồng Phúc	27/07/2004	Nha Trang	32CHT4						
12	28207347245	Trần Thị Phụng	01/12/2004	Hà Tĩnh	32CHT4						
13	28217302179	Hà Văn Quang	12/12/2004	Thừa Thiên Huế	32CHT4						
14	28217305358	Vũ Văn Quảng	13/09/2004	Bắc Giang	32CHT4						
15	28208145148	Nguyễn Thị Công Hạnh	26/06/2004	Quảng Nam	31CBN7						Thi lại
16	28207131883	Đinh Thụy Khánh Huyền	03/11/2004	Đà Nẵng	31CSC7						Thi lại
17	28203503022	Phan Gia Hân	14/03/2004	Bình Định	31TBN2						Thi lại
18	28218042877	Huỳnh Ngọc Tuyết	29/07/2004	Đà Nẵng	31THT13						Thi lại
19	28212349689	Hồ Công Hoàng Long	17/03/2004	Quảng Nam	32CHT3						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 07/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 13h30 - 25/07/2026 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28217350078	Nguyễn Phước Cảnh	Quốc	04/07/2004	Đắk Nông	32CHT4					
2	27215427422	Lê Thanh	Quý	01/11/2003	Thanh Hóa	32CHT4					
3	27215326736	Phạm Quốc	Toàn	15/11/2003	Thái Bình	32CHT4					
4	27215441427	Trương Trần Công	Trung	25/03/2003	Quảng Ngãi	32CHT4					
5	28207453228	Nguyễn Ngọc Nhã	Uyên	10/10/2004	Gia Lai	32CHT4					
6	30206755014	Thái Nguyễn Tường	Vi	01/09/2006	Đà Nẵng	32CHT4					
7	28207404052	Đinh Nữ Tường	Vy	27/02/2004	Quảng Trị	32CHT4					
8	28207226347	Nguyễn Phạm Hồng	Ân	03/08/2004	Đà Nẵng	32SBN3					
9	30206554472	Hà Thị Ngọc	Ánh	12/01/2006	Thừa Thiên Huế	32SBN3					
10	28217351310	Nguyễn Hữu	Bằng	18/12/2003	Hồ Chí Minh	32SBN3					
11	30216528773	Ngô Văn Thành	Danh	18/11/2006	Quảng Nam	32SBN3					
12	30206554528	Lê Thị Thu	Hằng	12/07/2006	Gia Lai	32SBN3					
13	28207230608	Phạm Thị Minh	Hạnh	23/11/2004	Bình Định	32SBN3					
14	30206928118	Lê Trần Hải	Hậu	04/06/2006	Quảng Nam	32SBN3					
15	27203202910	Nguyễn Thị Lê	Hoa	18/07/2003	Đà Nẵng	32SBN3					
16	28204502212	Nguyễn Thị	Hoa	13/12/2004	Thanh Hóa	32SBN3					
17	30214655664	Lê Đức Nguyên	Huy	28/05/2006	Quảng Nam	32SBN3					
18	29208138067	Nguyễn Thị Mai	Linh	22/03/2005	Quảng Nam	32SBN3					
19	28208103856	Lê Thị Huyền	Trang	13/07/2004	Quảng Bình	32CYC2					Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 07/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 13h30 - 25/07/2026 - Phòng : 207- Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	30206558879	Võ Thị Huệ	Linh	28/08/2006	Quảng Ngãi	32SBN3					
2	29208127642	Lê Trà	My	26/05/2005	Bình Định	32SBN3					
3	30206526118	Nguyễn Thị Thúy	Nga	15/05/2006	Quảng Nam	32SBN3					
4	30206554643	Nguyễn Nữ Tố	Nga	08/11/2006	Quảng Bình	32SBN3					
5	29206858157	Vũ Yến	Nhi	07/07/2005	Hà Tĩnh	32SBN3					
6	29208234021	Phan Thị Thanh	Nhi	15/01/2005	Đà Nẵng	32SBN3					
7	30206754953	Đặng Ngọc Thảo	Nhi	07/05/2006	Đà Nẵng	32SBN3					
8	29204957885	Hoàng Thị Kim	Nhĩ	15/10/2004	Huế	32SBN3					
9	29206541545	Đỗ Nguyễn Uyên	Như	25/08/2005	Bình Định	32SBN3					
10	29208153343	Nguyễn Thị Thu	Thanh	04/06/2005	Quảng Nam	32SBN3					
11	28207353843	Huỳnh Thị Tố	Trang	21/03/2003	Đà Nẵng	32SBN3					
12	30214628459	Trần Thanh	Vũ	24/12/2006	Phú Yên	32SBN3					
13	30206159813	Trần Như	Ý	29/03/2006	Quảng Nam	32SBN3					
14	28207254838	Nguyễn Thị	Duyên	25/03/2004	Nghệ An	32SHT4					
15	28207204493	Lương Thiên	Hương	14/07/2004	Phú Yên	32SHT4					
16	30206550623	Nguyễn Ngọc	Lành	19/04/2006	Bình Định	32SHT4					
17	30208158038	Trần Vi	Linh	26/11/2006	Quảng Nam	32SHT4					
18	28208227611	Nguyễn Đỗ My	Na	04/05/2004	Đà Nẵng	32SHT4					
19	28212551493	Trần Hồng	Thái	29/03/2004	Quảng Ngãi	32SHT3					Thi lại
20	28212204543	Lê Anh	Tuấn	05/11/2004	Quảng Nam	32SHT3					Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 07/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 13h30 - 25/07/2026 - Phòng : 606 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	30206522104	Đỗ Khả	Nguyên	03/08/2006	Phú Yên	32SHT4					
2	30206554690	Võ Thị Ngọc	Nhi	04/12/2006	Gia Lai	32SHT4					
3	30206524764	Lê Thị Kim	Nhị	10/09/2006	Bình Định	32SHT4					
4	30205056232	Hà Anh	Phương	30/03/2006	Quảng Nam	32SHT4					
5	28218001578	Phan Thanh	Quyền	29/01/2004	Quảng Bình	32SHT4					
6	30204160459	Hồ Phan Ngân	Tâm	24/04/2005	Quảng Nam	32SHT4					
7	28216202709	Lê Nhật	Tân	25/06/2004	Quảng Nam	32SHT4					
8	28218048381	Lê Ngọc	Tấn	10/08/2004	Đà Nẵng	32SHT4					
9	28204652944	Nguyễn Thị Mai	Thanh	21/01/2004	Kon Tum	32SHT4					
10	30204655796	Lê Thị Hương	Thảo	30/03/2006	Hà Tĩnh	32SHT4					
11	30209453720	Đặng Thị Thu	Thảo	04/06/2006	Đà Nẵng	32SHT4					
12	28217354024	Nguyễn Lê Phước	Tiến	04/08/2004	Tây Ninh	32SHT4					
13	30216564238	Nguyễn Thị	Tính	25/09/2006	Bắc Ninh	32SHT4					
14	28207206967	Nguyễn Thị	Trang	15/10/2004	Gia Lai	32SHT4					
15	28217305440	Võ Tấn	Vương	13/10/2004	Quảng Ngãi	32SHT4					
16	30201356539	Cao Trúc	Linh	11/09/2006	Đà Nẵng	32THT6					
17	28217353524	Lê Công	Vinh	09/08/2004	Bình Phước	32TSC4					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG